

Số: 86/KH-UBND

Trung Lương, ngày 22 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 15/4/2024 của UBND huyện Định Hóa về Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2024; Kế hoạch số 979/KH-SYT ngày 18/3/2024 Sở Y tế Thái Nguyên về Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Trung Lương ban hành Kế hoạch Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 22/4/2022 của UBND huyện về thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn huyện Định Hóa đến năm 2030.

Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (NCT); đồng thời, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội trong việc chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng.

2. Yêu cầu

Các hoạt động phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc sức khỏe NCT và bám sát mục tiêu của Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 22/4/2022 của UBND huyện Định Hóa.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi (*người từ đủ 60 tuổi trở lên*) bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức ít nhất 01 hội nghị cung cấp thông tin về già hóa dân số, chăm sóc sức khỏe NCT và quyền được chăm sóc sức khỏe của NCT cho cán bộ cấp xã, xóm và NCT hoặc người thân trực tiếp chăm sóc NCT.

- Tỷ lệ NCT được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm đạt 45% trở lên, được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe đạt 70% (tính lũy kế).

- 100% NCT khi bị bệnh được khám và điều trị.

- Duy trì 100% NCT cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền về sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe NCT; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe NCT

- UBND xã ban hành Kế hoạch, dự toán kinh phí và huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện chăm sóc sức khỏe NCT.

- Trạm Y tế tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe NCT tại địa phương.

- Xây dựng các chuyên đề, chuyên mục, tin, bài về chính sách, pháp luật về chăm sóc, phụng dưỡng NCT; kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe NCT; gương những cá nhân, tổ chức tiêu biểu ở địa phương trong việc chăm sóc sức khỏe NCT trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Lòng ghép cung cấp thông tin về già hóa dân số; kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe NCT vào các hoạt động của các sở, ban, ngành, đoàn thể các cấp đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên và các tầng lớp nhân dân để tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe NCT.

- Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại để cung cấp thông tin, tư vấn về chăm sóc sức khỏe NCT qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác; tăng cường truyền thông về chăm sóc sức khỏe NCT trên các trang tin có nhiều người truy cập, các trang tin mà NCT ưa thích và quan tâm.

- Nhân bản và cung cấp các sản phẩm truyền thông: đĩa, sách mỏng, tờ rơi, băng zon... tài liệu hướng dẫn, tư vấn các nội dung về chăm sóc sức khỏe NCT phục vụ công tác tuyên truyền.

2. củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho NCT; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho NCT

a) Trạm Y tế bảo đảm cơ cấu cán bộ y tế được đào tạo, tập huấn về khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe NCT.

b) Nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe NCT; lập kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh, chữa bệnh cho NCT tại Trạm y tế và tại nơi cư trú; quản lý, khám và điều trị tại nơi ở NCT cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho NCT; lập dự toán công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho NCT tại nơi cư trú.

c) Nâng cao kiến thức và kỹ năng tư vấn, chăm sóc sức khỏe NCT; kiến thức rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là các bệnh mạn tính

và các bệnh thường gặp ở NCT; hướng dẫn kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng cho đội ngũ các bộ dân số xã và y tế thôn bản/cộng tác viên dân số.

Đưa nội dung chăm sóc sức khỏe NCT vào các loại hình câu lạc bộ khác của NCT: Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau, câu lạc bộ dưỡng sinh, câu lạc bộ bóng chuyền hơi, câu lạc bộ cờ tướng, câu lạc bộ xe đạp... Xây dựng, phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng.

d) Tổ chức Chiến dịch truyền thông về chăm sóc sức khỏe NCT tại xã. Thời gian tổ chức vào tháng 6 hoặc tháng 10. Hình thức tổ chức là tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho NCT.

3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe NCT

Tập huấn nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ; kỹ năng tư vấn, chăm sóc sức khỏe NCT cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe NCT và các tình nguyện viên chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng.

4. Các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

Hướng dẫn chuyên môn và hỗ trợ nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe NCT cho các tập thể, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện các hoạt động, mô hình liên quan đến chăm sóc sức khỏe NCT trên địa bàn.

5. Kiểm tra, giám sát

UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị y tế trên địa bàn triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước đảm bảo bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị theo phân cấp ngân sách Nhà nước để triển khai thực hiện; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình mục tiêu, đề án có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn tài trợ, huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Trạm Y tế xã tham mưu cho UBND xã, thị trấn chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo tổ chức Chiến dịch truyền thông chăm sóc sức khỏe NCT, cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi tại xã (theo hướng dẫn của Trung tâm Y tế huyện).

- Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2024.

2. Bộ phận Tài chính - Kế toán

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân

sách nhà nước hiện hành, báo cáo UBND xã cân đối kinh phí chi thường xuyên cho các cơ quan đơn vị thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Bộ phận văn hóa

Phối hợp với Trạm Y tế đẩy mạnh các hoạt động truyền thông theo Kế hoạch Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2024 trên hệ thống loa truyền thanh của huyện, xã, xóm/tổ dân phố, truyền thông qua Internet và mạng xã hội... để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên

Phối hợp với Trạm Y tế xã thực hiện các hoạt động truyền thông vào sinh hoạt của các câu lạc bộ của tổ chức, đoàn thể. Giám sát việc thực hiện Kế hoạch Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2024 trên địa bàn.

UBND xã yêu cầu các ban, ngành, cơ quan, đơn vị, trưởng Trạm Y tế xã căn cứ Kế hoạch, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Thành viên BCĐ DS-KHHGD xã;
- Ban CHNCT;
- Trạm Y tế xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Thanh Xuất